

Số: 144 /QĐ-HĐ

Kiên Giang, ngày 18 tháng 9 năm 2020

**QUYẾT ĐỊNH**  
**Về việc ban hành Quy chế hoạt động**  
**của Hội đồng Thi đua - Khen thưởng tỉnh Kiên Giang**

**CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG THI ĐUA - KHEN THƯỞNG**  
**TỈNH KIÊN GIANG**

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;*

*Căn cứ Luật Thi đua, khen thưởng năm 2003; Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thi đua, khen thưởng năm 2005 và năm 2013;*

*Căn cứ Nghị định số 91/2017/NĐ-CP ngày 31/7/2017 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Thi đua, khen thưởng;*

*Căn cứ Thông tư số 12/2019/TT-BNV ngày 04/11/2019 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ quy định chi tiết thi hành một số điều của Nghị định số 91/2017/NĐ-CP ngày 31/7/2017 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Thi đua, khen thưởng;*

*Căn cứ Quyết định số 24/2018/QĐ-UBND ngày 28/12/2018 của UBND tỉnh ban hành Quy định về công tác thi đua, khen thưởng trên địa bàn tỉnh Kiên Giang;*

*Căn cứ Quyết định số 2206/QĐ-UBND ngày 17/9/2020 của Chủ tịch UBND tỉnh về việc kiện toàn Hội đồng và Tổ thư ký giúp việc Hội đồng Thi đua - Khen thưởng tỉnh Kiên Giang;*

*Theo đề nghị của Giám đốc Sở Nội vụ tại Tờ trình số 532/TTr-SNV ngày 09/9/2020.*

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Ban hành kèm theo Quyết định này Quy chế hoạt động của Hội đồng Thi đua - Khen thưởng tỉnh Kiên Giang.

**Điều 2.** Quy chế này quy định về hoạt động của Hội đồng Thi đua - Khen



thường tỉnh, các quy định trước đây trái với Quy chế này đều không còn giá trị.

**Điều 3.** Thường trực Hội đồng và các thành viên Hội đồng Thi đua - Khen thưởng tỉnh, Ban Thi đua - Khen thưởng (Sở Nội vụ), các cơ quan, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký và thay thế Quyết định số 77/QĐ-HĐTĐKT ngày 08/6/2015 của Hội đồng Thi đua - Khen thưởng tỉnh. *ML*

**Nơi nhận:**

- Như Điều 3;
- Ban TĐKT Trung ương;
- Ban TĐKT Trung ương (Cơ quan đại diện phía Nam tại TP. HCM);
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- CT và các PCT UBND tỉnh;
- Thành viên HĐ TĐKT tỉnh;
- Các sở, ban, ngành đoàn thể cấp tỉnh;
- Ban TĐKT (Sở Nội vụ) (6b)
- LĐVP, P. KGVX;
- Lưu: VT, vttkieu.

**CHỦ TỊCH**



*Handwritten signature*

**CHỦ TỊCH UBND TỈNH**

**Đỗ Thanh Bình**



UBND TỈNH KIÊN GIANG  
HỘI ĐỒNG THI ĐUA -  
KHEN THƯỞNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

## QUY CHẾ

**Hoạt động của Hội đồng Thi đua - Khen thưởng tỉnh Kiên Giang**  
(Kèm theo Quyết định số 144 /QĐ-HĐ, ngày 18 tháng 9 năm 2020  
của Chủ tịch Hội đồng Thi đua - Khen thưởng tỉnh Kiên Giang)

### Chương I QUY ĐỊNH CHUNG

**Điều 1.** Hội đồng Thi đua - Khen thưởng tỉnh là cơ quan tham mưu cho Tỉnh ủy và UBND tỉnh về công tác thi đua - khen thưởng (TĐKT) trên địa bàn tỉnh.

Hội đồng TĐKT tỉnh có con dấu riêng; Cơ quan Thường trực của Hội đồng TĐKT tỉnh là Ban TĐKT, Sở Nội vụ.

#### **Điều 2. Nhiệm vụ, quyền hạn của Hội đồng**

1. Tham mưu Chủ tịch UBND tỉnh phát động các phong trào thi đua theo thẩm quyền.

2. Định kỳ tổng kết đánh giá kết quả phong trào thi đua và công tác khen thưởng; tham mưu việc sơ kết, tổng kết công tác TĐKT; kiến nghị, đề xuất các chủ trương, biện pháp đẩy mạnh phong trào thi đua yêu nước trong từng năm và từng giai đoạn.

3. Tham mưu cho Chủ tịch UBND tỉnh kiểm tra, giám sát các phong trào thi đua và thực hiện các chủ trương, chính sách pháp luật về TĐKT.

4. Tham mưu cho UBND tỉnh và Chủ tịch UBND tỉnh ban hành hoặc sửa đổi bổ sung các chế độ, chính sách, tiêu chuẩn TĐKT theo thẩm quyền, đúng quy định, phù hợp với tình hình của tỉnh.

5. Tham mưu cho Chủ tịch UBND tỉnh phong tặng các danh hiệu thi đua và các hình thức khen thưởng theo thẩm quyền hoặc trình cấp có thẩm quyền khen thưởng.

#### **Điều 3. Nguyên tắc hoạt động của Hội đồng**

Hội đồng hoạt động theo nguyên tắc tập trung dân chủ, lấy biểu quyết theo đa số (nếu thành viên Hội đồng vắng mặt thì gửi lấy ý kiến bằng phiếu).



**Chương II**  
**NHIỆM VỤ, QUYỀN HẠN CỦA THƯỜNG TRỰC**  
**HỘI ĐỒNG TĐKT, CÁC THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG, CƠ QUAN**  
**THƯỜNG TRỰC HỘI ĐỒNG VÀ TỔ THƯ KÝ HỘI ĐỒNG TĐKT TỈNH**

**Điều 4. Chủ tịch Hội đồng:**

1. Chịu trách nhiệm trước Hội đồng TĐKT Trung ương, Tỉnh ủy, HĐND và UBND tỉnh về hoạt động của Hội đồng TĐKT tỉnh.

2. Lãnh đạo mọi hoạt động của Hội đồng, quyết định triệu tập và chủ trì kết luận các phiên họp của Hội đồng (trường hợp vắng có thể ủy quyền cho một Phó Chủ tịch Hội đồng chủ trì).

3. Phân công nhiệm vụ cụ thể cho các thành viên Hội đồng TĐKT tỉnh.

**Điều 5. Các Phó Chủ tịch Hội đồng**

1. Các Phó Chủ tịch Hội đồng là người giúp Chủ tịch Hội đồng phụ trách lĩnh vực do Chủ tịch Hội đồng phân công.

2. Phó Chủ tịch thứ nhất và Phó Chủ tịch Thường trực Hội đồng chịu trách nhiệm chủ trì, kết luận các phiên họp của Hội đồng khi được Chủ tịch Hội đồng ủy quyền.

3. Phó Chủ tịch Thường trực Hội đồng thay mặt Chủ tịch Hội đồng ký biên bản cuộc họp Hội đồng và các văn bản khác của Hội đồng khi được Chủ tịch Hội đồng ủy quyền.

Chịu trách nhiệm điều hành hoạt động của Hội đồng và cơ quan Thường trực của Hội đồng giữa 2 kỳ họp Hội đồng; thường trực giải quyết các công việc của Hội đồng, đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện quy chế và công tác TĐKT trên địa bàn tỉnh Kiên Giang.

**Điều 6. Nhiệm vụ, quyền hạn của các thành viên Hội đồng**

1. Theo dõi, chỉ đạo công tác TĐKT của sở, ngành mình và các Cụm, khối thi đua được phân công, thực hiện các nhiệm vụ khác do Chủ tịch Hội đồng giao. Định kỳ 6 tháng và 01 năm báo cáo kết quả thực hiện với Thường trực Hội đồng (qua Cơ quan Thường trực Hội đồng).

2. Tham dự đầy đủ các phiên họp của Hội đồng theo quy định. Trường hợp vắng mặt không tham dự cuộc họp của Hội đồng thì phải báo cáo với Chủ tịch Hội đồng.

3. Phát hiện những tập thể, cá nhân tiêu biểu có đủ điều kiện, tiêu chuẩn đề nghị các cấp khen thưởng.

4. Cho ý kiến (bằng phiếu kín) việc đề nghị Chủ tịch UBND tỉnh về:

a) Thành tích của tập thể, cá nhân và đề nghị Nhà nước phong tặng danh hiệu Anh hùng Lao động, Anh hùng Lực lượng vũ trang, danh hiệu vinh dự Nhà nước; Giải thưởng Hồ Chí Minh, Giải thưởng Nhà nước; xét tặng Huân chương của Chủ tịch nước.

b) Thành tích của tập thể, cá nhân và đề nghị Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ tặng Cờ thi đua của Chính phủ; Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ; Chiến sĩ thi đua toàn quốc, Chiến sĩ thi đua cấp tỉnh.

5. Được cung cấp, thông tin kịp thời, đầy đủ các văn bản về TĐKT của Đảng, Nhà nước, Tỉnh ủy, UBND tỉnh; tóm tắt thành tích của các tập thể, cá nhân xin ý kiến đề nghị khen thưởng.

6. Cho ý kiến vào văn bản xin ý kiến của Thường trực Hội đồng TĐKT tỉnh sau 5 ngày làm việc kể từ ngày nhận được văn bản; nếu quá 5 ngày làm việc, thành viên nào không có ý kiến được coi là nhất trí với đề nghị của Thường trực Hội đồng TĐKT tỉnh.

#### **Điều 7. Nhiệm vụ của Thường trực Hội đồng**

1. Lập kế hoạch và chương trình công tác của Hội đồng; thông qua dự thảo chương trình, nội dung, văn bản tại các kỳ họp; thông báo kết luận các kỳ họp của Hội đồng.

2. Xử lý những vấn đề phát sinh đột xuất (chưa đến kỳ họp của Hội đồng hoặc không tổ chức được cuộc họp Hội đồng đột xuất), sau đó phải báo cáo với Hội đồng trong phiên họp Hội đồng gần nhất.

3. Cho ý kiến về việc đề nghị:

a) UBND tỉnh tặng Cờ thi đua trong phong trào thi đua của Cụm, khối thi đua thuộc tỉnh hàng năm; phong trào thi đua chuyên đề theo quy định của UBND tỉnh.

b) Chủ tịch UBND tỉnh tặng danh hiệu Tập thể Lao động xuất sắc, Bằng khen, các danh hiệu, hình thức khen thưởng khác thuộc thẩm quyền của Chủ tịch UBND tỉnh.

c) Chủ tịch UBND tỉnh hiệp y thành tích đề nghị Nhà nước khen thưởng theo đề nghị của Ban TĐKT Trung ương.

d) Phó Chủ tịch Thường trực Hội đồng hiệp y thành tích theo đề nghị của Bộ, ngành, đoàn thể Trung ương.

#### **Điều 8. Cơ quan thường trực của Hội đồng TĐKT tỉnh**

1. Dự thảo nội dung các văn bản của Hội đồng TĐKT tỉnh.

2. Thẩm định hồ sơ khen thưởng; xin ý kiến Hội đồng TĐKT tỉnh các trường hợp đề nghị khen theo quy định; tổng hợp ý kiến của thành viên Hội đồng về việc xét khen thưởng và trình Chủ tịch UBND tỉnh chậm nhất 05 ngày làm việc đối với các hồ sơ đủ điều kiện và đã thực hiện công khai thông tin theo quy định tại khoản 4 Điều này, 10 ngày làm việc đối với các trường hợp phải có ý kiến của Ban Thường vụ Tỉnh ủy.

Việc khen thưởng khi sơ kết, tổng kết các chương trình lớn, các cuộc vận động... của tỉnh được thực hiện khi có ý kiến của Tỉnh ủy, UBND tỉnh, Ban TĐKT, Sở Nội vụ phối hợp với các cấp, các ngành có liên quan trong việc xây dựng hướng dẫn, tiếp nhận, tổng hợp hồ sơ, thẩm định xét khen thưởng, báo cáo Chủ tịch UBND tỉnh xem xét, quyết định.

3. Tổ chức triển khai các kết luận của Hội đồng; thường trực giải quyết các công việc nghiệp vụ của Hội đồng; xử lý các thông tin; ý kiến đề nghị của Hội đồng TĐKT các sở, ban, ngành, đoàn thể cấp tỉnh và các huyện, thành phố; tổng hợp báo cáo công tác của Hội đồng TĐKT tỉnh 6 tháng, năm.

4. Thông tin công khai kết quả xét duyệt của thành viên và Thường trực Hội đồng TĐKT tỉnh đối với các danh hiệu Chiến sĩ thi đua cấp tỉnh, toàn quốc, hình thức khen thưởng cấp Nhà nước về thành tích kinh tế - xã hội hàng năm trên Cổng thông tin điện tử UBND tỉnh, trang thông tin điện tử Sở Nội vụ hoặc Ban TĐKT; sau 05 ngày đăng thông tin. Nếu không có ý kiến khiếu nại, tố cáo thì Ban TĐKT, Sở Nội vụ trình UBND tỉnh xem xét, quyết định.

5. Phối hợp và tham gia giải quyết khiếu nại, tố cáo liên quan đến lĩnh vực TĐKT.

6. Chuẩn bị các điều kiện cần thiết, dự trù kinh phí hoạt động của Hội đồng; đồng thời thông báo và đăng ký nội dung, chương trình các cuộc họp của Hội đồng với Văn phòng UBND tỉnh để bố trí phòng họp, giấy mời.

### **Điều 9. Tổ chức Hội đồng TĐKT tỉnh**

1. Tổng hợp kết quả thẩm định của Cơ quan Thường trực Hội đồng TĐKT tỉnh và tóm tắt thành tích của tập thể, cá nhân để trình ra Hội đồng xem xét.

2. Làm nhiệm vụ ghi biên bản các cuộc họp của Hội đồng và nhiệm vụ kiểm phiếu lấy ý kiến của thành viên Hội đồng; tổng hợp và công bố kết quả kiểm phiếu với Hội đồng tại phiên họp hoặc sau phiên họp.

3. Hoàn chỉnh biên bản trình Thường trực Hội đồng TĐKT tỉnh ký trình Chủ tịch UBND tỉnh khen thưởng theo thẩm quyền hoặc đề nghị cấp có thẩm quyền khen thưởng.

4. Dự thảo Thông báo kết luận các phiên họp của Hội đồng TĐKT tỉnh, trình Thường trực Hội đồng ký ban hành.

### **Chương III**

## **HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG**

#### **Điều 10. Phiên họp thường kỳ của Hội đồng**

Sáu tháng một lần hoặc có thể họp bất thường do Chủ tịch Hội đồng triệu tập để cho ý kiến vào các văn bản dự thảo về công tác TĐKT của Tỉnh ủy, UBND tỉnh; đánh giá công tác của Hội đồng, đánh giá kết quả thực hiện phong trào thi đua và công tác khen thưởng của tỉnh, đề xuất phương hướng, nhiệm vụ và cho ý kiến giải quyết những vấn đề cần thiết khác.

#### **Điều 11. Công tác kiểm tra, giám sát và đào tạo bồi dưỡng nghiệp vụ công tác TĐKT của Hội đồng**

##### 1. Công tác kiểm tra, giám sát

Hội đồng tổ chức kiểm tra, giám sát thực hiện các chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước và các quy định của tỉnh đối với công tác TĐKT ở các sở, ban, ngành, đoàn thể cấp tỉnh; các huyện, thành phố và doanh nghiệp thuộc khối thi đua của tỉnh. Trên cơ sở kế hoạch kiểm tra công tác TĐKT của UBND tỉnh, Hội đồng TĐKT tỉnh xây dựng kế hoạch tổ chức thực hiện và báo cáo kết quả về UBND tỉnh.

##### 2. Công tác đào tạo, bồi dưỡng

Hàng năm Hội đồng TĐKT tỉnh xây dựng kế hoạch cụ thể về công tác đào tạo, bồi dưỡng nghiệp vụ công tác TĐKT cho đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức làm công tác TĐKT ở các ngành, các cấp theo kế hoạch của UBND tỉnh.

#### **Điều 12. Quan hệ với Hội đồng TĐKT các cấp**

1. Chịu sự chỉ đạo, hướng dẫn về nghiệp vụ chuyên môn của Hội đồng TĐKT Trung ương, Ban TĐKT Trung ương.

2. Đối với Hội đồng TĐKT các sở, ban, ngành, đoàn thể cấp tỉnh, các huyện, thành phố và doanh nghiệp là quan hệ chỉ đạo và hướng dẫn.

#### **Điều 13. Kinh phí hoạt động của Hội đồng TĐKT tỉnh**

1. Kinh phí hoạt động của Hội đồng TĐKT tỉnh từ nguồn 20% Quỹ TĐKT tỉnh. Ban TĐKT, Sở Nội vụ là Cơ quan Thường trực của Hội đồng có trách nhiệm lập dự toán kinh phí chi cho hoạt động của Hội đồng cùng với dự toán chi hàng năm của đơn vị, gửi Sở Tài chính thẩm định trình UBND tỉnh xem xét, phê duyệt.



2. Nội dung chi theo quy định tại Nghị định số 91/2017/NĐ-CP ngày 31/7/2017 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Thi đua, khen thưởng.

#### **Chương IV** **ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH**

##### **Điều 14. Tổ chức thực hiện**

1. Quy chế này được thông qua các thành viên Hội đồng TĐKT tỉnh thống nhất và được Chủ tịch Hội đồng quyết định ban hành để thực hiện.

2. Trong quá trình thực hiện, nếu phát sinh vướng mắc, các thành viên Hội đồng phản ánh về Thường trực Hội đồng (qua Ban TĐKT, Sở Nội vụ) để tổng hợp báo cáo Chủ tịch Hội đồng xem xét thông qua Hội đồng và quyết định sửa đổi, bổ sung.

##### **Điều 15. Điều khoản thi hành**

Quy chế này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký. Những quy định trước đây trái với Quy chế này đều bãi bỏ./.





## DANH SÁCH

**Phân công thành viên Hội đồng Thi đua - Khen thưởng tỉnh theo dõi  
chỉ đạo cụm, khối thi đua**

*(Kèm theo Quyết định số 144/QĐ-HĐ, ngày 18 tháng 9 năm 2020  
của Chủ tịch Hội đồng Thi đua - Khen thưởng tỉnh Kiên Giang)*

**1. Phân công ông Huỳnh Xuân Luật, Phó Giám đốc Sở Nội vụ, Phó  
Chủ tịch Thường trực Hội đồng TĐKT tỉnh theo dõi, chỉ đạo:**

a) Cụm 2. Có 05 huyện, thành phố:

- Huyện Châu Thành;
- Huyện Giồng Riềng;
- Huyện Hòn Đất;
- Huyện Tân Hiệp;
- Thành phố Rạch Giá.

b) Khối 14 (doanh nghiệp thuộc hệ thống Tập đoàn, Tổng công ty). Có 08  
đơn vị:

- Công ty Viễn thông Kiên Giang;
- Bưu điện Kiên Giang;
- Điện lực Kiên Giang;
- Công ty Xuất nhập khẩu Kiên Giang;
- Công ty Cổ phần Xây lắp và Dịch vụ Bưu điện Kiên Giang;
- Công ty TNHH MTV Đầu tư và Phát triển nhà Kiên Giang (HUD);
- Viettel Chi nhánh Kiên Giang.
- Cảng Hàng không Rạch Giá;

**2. Phân công bà Lê Thị Vệ, Chủ tịch Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt  
Nam tỉnh, Phó Chủ tịch Hội đồng TĐKT tỉnh theo dõi, chỉ đạo:**

a) Cụm 3, có 05 huyện, thành phố:

- Huyện Kiên Hải;
- Huyện Giang Thành;
- Thành phố Hà Tiên;



- Huyện Phú Quốc;
- Huyện Kiên Lương.

b) Khối 6 (Các ban Đảng, Đảng ủy Khối và cơ quan thuộc Tỉnh ủy). Có 09 đơn vị:

- Văn phòng Tỉnh ủy;
- Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy;
- Ban Tổ chức Tỉnh ủy;
- Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy;
- Ban Dân vận Tỉnh ủy;
- Ban Nội chính Tỉnh ủy.
- Trường Chính trị;
- Báo Kiên Giang;
- Đảng ủy Khối các cơ quan - doanh nghiệp tỉnh.

**3. Phân công ông Nguyễn Văn Sạch, Giám đốc Sở Nội vụ, thành viên Hội đồng TĐKT tỉnh theo dõi, chỉ đạo:**

a) Cụm 1, có 05 huyện:

- Huyện An Biên;
- Huyện An Minh;
- Huyện Gò Quao;
- Huyện U Minh Thượng;
- Huyện Vĩnh Thuận.

b) Khối 3 (các sở, ngành quản lý nhà nước và tham mưu về kinh tế, kỹ thuật). Có 07 đơn vị:

- Sở Xây dựng;
- Sở Giao thông vận tải;
- Sở Công Thương;
- Sở Tài nguyên và Môi trường;
- Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn;
- Sở Thông tin và Truyền thông;

- Sở Tài chính.

**4. Phân công ông Lê Văn Quý, Phó Giám đốc Công an tỉnh, thành viên Hội đồng TĐKT tỉnh theo dõi, chỉ đạo:**

a) Khối 2 (các cơ quan tham mưu tổng hợp). Có 08 đơn vị

- Sở Kế hoạch và Đầu tư;
- Sở Nội vụ;
- Sở Tư pháp;
- Sở Ngoại vụ;
- Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh;
- Văn phòng Hội đồng nhân dân tỉnh;
- Văn phòng Đoàn Đại biểu Quốc hội tỉnh Kiên Giang;
- Văn phòng Điều phối chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới tỉnh Kiên Giang.

b) Khối 17. Có 12 đơn vị:

- Ngân hàng TMCP Á Châu, Chi nhánh tỉnh Kiên Giang (ACB);
- Ngân hàng TMCP Sài Gòn Hà Nội, Chi nhánh tỉnh Kiên Giang (SHB);
- Ngân hàng TMCP Quốc Dân, Chi nhánh tỉnh Kiên Giang (NCB);
- Ngân hàng TMCP Bưu điện - Liên Việt, Chi nhánh tỉnh Kiên Giang;
- Ngân hàng TMCP Xuất nhập khẩu (Eximbank), Chi nhánh tỉnh Kiên Giang;
- Ngân hàng TMCP Sài Gòn, Chi nhánh tỉnh Kiên Giang (SCB);
- Ngân hàng TMCP Quân Đội, Chi nhánh tỉnh Kiên Giang (MB);
- Ngân hàng TMCP Quốc tế, Chi nhánh tỉnh Kiên Giang (VIB bank);
- Ngân hàng TMCP Phương Đông, Chi nhánh tỉnh Kiên Giang (OCB);
- Ngân hàng TMCP Đại chúng, Chi nhánh tỉnh Kiên Giang (PVC bank);
- Ngân hàng TMCP Phát triển Thành phố Hồ Chí Minh (HD bank), Chi nhánh tỉnh Kiên Giang;
- Ngân hàng TMCP Nam Á, Chi nhánh tỉnh Kiên Giang.



**5. Phân công ông Nguyễn Văn Mau, Ủy viên thường trực HĐND tỉnh, Trưởng Ban Pháp chế Hội đồng nhân dân tỉnh, thành viên Hội đồng TĐKT tỉnh theo dõi, chỉ đạo:**

a) Khối 4 (các sở quản lý, tham mưu về văn hóa - xã hội). Có 07 đơn vị:

- Sở Văn hóa và Thể thao;
- Sở Y tế;
- Sở Lao động - Thương binh và Xã hội;
- Sở Khoa học và Công nghệ;
- Sở Giáo dục và Đào tạo;
- Sở Du lịch;
- Ban Dân tộc tỉnh.

b) Khối thi đua 12. Có 9 đơn vị:

- Cục Hải quan Kiên Giang;
- Cảng vụ Hàng hải Kiên Giang.
- Cục Thi hành án dân sự;
- Cục Thống kê;
- Ngân hàng Nhà nước Chi nhánh Kiên Giang;
- Cục Thuế tỉnh;
- Kho bạc Nhà nước tỉnh;
- Bảo hiểm xã hội Kiên Giang;
- Cục Quản lý thị trường.

**6. Phân công ông Đặng Hồng Sơn, Giám đốc Sở Lao động - Thương binh và Xã hội, thành viên Hội đồng TĐKT tỉnh theo dõi, chỉ đạo:**

a) Khối 11 (các trường cao đẳng, đại học thuộc tỉnh). Có 05 đơn vị:

- Trường Đại học Kiên Giang;
- Trường Cao đẳng Kiên Giang;
- Trường Cao đẳng Y tế Kiên Giang;
- Trường Cao đẳng Sư phạm Kiên Giang;
- Trường Cao đẳng Nghề Kiên Giang.

b) Khối 13 (doanh nghiệp Nhà nước và có vốn Nhà nước chi phối). Có 6 đơn vị:

- Công ty Cổ phần Thương mại Kiên Giang;
- Công ty TNHH MTV Xổ số kiến thiết Kiên Giang;
- Công ty TNHH HTV Nông lâm nghiệp Kiên Giang;
- Công ty TNHH MTV Thương mại - Du lịch Phương Nam;
- Công ty TNHH MTV Cấp thoát nước Kiên Giang;
- Công ty TNHH Xăng dầu Kiên Giang;

**7. Phân công ông Tổng Phước Trường, Phó Trưởng ban Thường trực Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy, thành viên Hội đồng TĐKT tỉnh theo dõi, chỉ đạo:**

Khối 10 (các Ban quản lý và đơn vị sự nghiệp công lập thuộc tỉnh). Có 9 đơn vị:

- Ban Quản lý Khu kinh tế tỉnh Kiên Giang;
- Ban Quản lý Khu kinh tế Phú Quốc;
- Vườn Quốc gia U Minh Thượng;
- Vườn Quốc gia Phú Quốc;
- Trung tâm Xúc tiến Đầu tư, Thương mại và Du lịch tỉnh Kiên Giang;
- Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh Kiên Giang;
- Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng chuyên ngành dân dụng và công nghiệp tỉnh Kiên Giang;
- Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng các công trình giao thông tỉnh Kiên Giang;
- Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng các công trình nông nghiệp và phát triển nông thôn tỉnh Kiên Giang;

**8. Phân công ông Trần Thanh Việt, Chủ tịch Liên đoàn Lao động tỉnh, thành viên Hội đồng TĐKT tỉnh theo dõi, chỉ đạo:**

Khối 16. Có 08 đơn vị:

- Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Chi nhánh Phú Quốc;
- Ngân hàng Đầu tư và Phát triển, Chi nhánh Phú Quốc;
- Ngân hàng TMCP Ngoại thương, Chi nhánh Phú Quốc;



- Ngân hàng TMCP Công thương, Chi nhánh Phú Quốc;
- Ngân hàng TMCP Sacombank, Chi nhánh Phú Quốc;
- Ngân hàng Kỹ thương Việt Nam, Chi nhánh Phú Quốc;
- Ngân hàng TMCP Quân đội, Chi nhánh Phú Quốc;
- Ngân hàng TMCP Kiên Long, Chi nhánh Phú Quốc.

**9. Phân công bà Bùi Thị Trong, Phó Trưởng ban Thường trực, Ban Tổ chức Tỉnh ủy, thành viên Hội đồng TĐKT tỉnh theo dõi, chỉ đạo:**

Khối thi đua 5 (các Ban HĐND tỉnh) có 4 đơn vị:

- Ban Kinh tế và Ngân sách;
- Ban Dân tộc;
- Ban Văn hóa - Xã hội;
- Ban Pháp chế.

**10. Phân công ông Đỗ Minh Nhựt, Phó Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, thành viên Hội đồng TĐKT tỉnh theo dõi, chỉ đạo:**

Khối 7 (Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội). Có 08 đơn vị

- Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh;
- Hội Nông dân tỉnh;
- Hội Liên hiệp Phụ nữ tỉnh;
- Tỉnh đoàn;
- Liên đoàn Lao động tỉnh;
- Hội Cựu chiến binh tỉnh;
- Liên hiệp các tổ chức hữu nghị tỉnh;
- Liên minh Hợp tác xã tỉnh.

**11. Phân công ông Nguyễn Văn Tươi, Phó Giám đốc Sở Tài chính, thành viên Hội đồng TĐKT tỉnh theo dõi, chỉ đạo:**

Khối 18. Có 11 đơn vị:

- Công ty Cổ phần Bao bì Kiên Giang;
- Công ty Bảo hiểm Nhân thọ Kiên Giang;
- Công ty Bảo Việt Kiên Giang;

- Công ty Bảo Minh Kiên Giang;
- Công ty Cổ phần Tập đoàn Tư vấn Đầu tư và Xây dựng Kiên Giang;
- Công ty Cổ phần Tư vấn xây dựng Kiên Giang;
- Công ty Cổ phần Phát triển đô thị Kiên Giang;
- Công ty Cổ phần Xi măng Hà Tiên;
- Công ty Cổ phần Gạch ngói Kiên Giang;
- Công ty Cổ phần Phú Cường Kiên Giang;
- Công ty TNHH Xây dựng Trường Phát.

**12. Phân công ông Lê Hoàng Vũ, Chính ủy Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh, thành viên Hội đồng TĐKT tỉnh theo dõi, chỉ đạo:**

a) Khối 1 (Các cơ quan nội chính). Có 06 đơn vị

- Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh;
- Bộ Chỉ huy Bộ đội Biên phòng tỉnh;
- Công an tỉnh;
- Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh;
- Tòa án nhân dân tỉnh;
- Thanh tra tỉnh.

b) Khối 19. Có 7 đơn vị:

- Công ty Cổ phần Sài Gòn - Phú Quốc;
- Công ty CP Đầu tư và Phát triển Phú Quốc (CEO);
- Công ty TNHH Phương Anh Đức (Famiana);
- Công ty TNHH MTV Miramar (Chensea);
- Cảng Hàng không Phú Quốc;
- Công ty Cổ phần thương mại Khải Hoàn;
- Công ty TNHH MTV Mặt trời Phú Quốc.

**13. Phân công ông Nguyễn Ngọc Khả, Phó Chủ tịch Hội Cựu chiến binh tỉnh, thành viên Hội đồng TĐKT tỉnh theo dõi, chỉ đạo:**

a) Khối 9 (các tổ chức xã hội, tổ chức xã hội - nghề nghiệp). Có 7 đơn vị

- Hội Đông y tỉnh;
- Hội Làm vườn tỉnh.
- Hội Người cao tuổi tỉnh;
- Hội Khuyến học tỉnh;
- Hội Nạn nhân chất độc da cam tỉnh;
- Hiệp hội Doanh nghiệp tỉnh Kiên Giang;
- Hội Cựu thanh niên xung phong tỉnh;

**14. Phân công ông Trần Thanh Dũng, Chủ tịch Liên minh Hợp tác xã tỉnh, thành viên Hội đồng TĐKT tỉnh theo dõi, chỉ đạo:**

a) Khối 15. Có 10 đơn vị:

- Ngân hàng Đầu tư và Phát triển, Chi nhánh tỉnh Kiên Giang;
- Ngân hàng TMCP Ngoại thương, Chi nhánh tỉnh Kiên Giang;
- Ngân hàng Hợp tác, Chi nhánh tỉnh Kiên Giang;
- Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Chi nhánh tỉnh Kiên Giang;
- Ngân hàng TMCP Công thương, Chi nhánh tỉnh Kiên Giang;
- Ngân hàng Phát triển, Chi nhánh tỉnh Kiên Giang;
- Ngân hàng Chính sách xã hội, Chi nhánh tỉnh Kiên Giang;
- Ngân hàng TMCP Kiên Long, Chi nhánh Rạch Giá;
- Ngân hàng TMCP Sacombank, Chi nhánh Kiên Giang.
- Quỹ Đầu tư - Phát triển Kiên Giang.

**15. Phân công ông Thái Văn Phúc, Phó Chủ tịch Hội Nông dân tỉnh, thành viên Hội đồng TĐKT tỉnh theo dõi, chỉ đạo:**

- a) Khối 8 (các tổ chức xã hội, tổ chức xã hội - nghề nghiệp). Có 7 đơn vị:
- Hội Chữ thập đỏ tỉnh;
  - Hội Bảo trợ bệnh nhân nghèo tỉnh;
  - Hội Luật gia tỉnh;
  - Hội Nhà báo tỉnh;
  - Hội Văn học Nghệ thuật tỉnh;



- Liên hiệp các Hội Khoa học Kỹ thuật.
- Hội Quân - Dân y tỉnh./.

MIỀN QU